

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm mai thụ lý số: 150/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N; địa chỉ trụ sở: Số 2 L, phường T, Quận Đ, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn V1, chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng N, chi nhánh B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Chí C1, chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh Ngân hàng N; địa chỉ: Thôn Tân Lập, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1985; C1 trú: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Phạm Văn C1, sinh năm 1946;

2. Bà Trần Thị Th, sinh năm 1951;

Cùng C1 trú: Thôn 9, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

3. Ông Đoàn Văn Th1, sinh năm 1977; C1 trú: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Các đương sự thống nhất bà Phạm Thị H và ông Đoàn Văn Th1 còn nợ của Ngân hàng N tính đến ngày 15 tháng 5 năm 2024 là 928.241.918 (*Chín trăm hai mươi tám triệu hai trăm bốn mươi một nghìn chín trăm mười tám*) đồng, trong đó: tiền nợ gốc: 600.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn: 230.768.219 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 97.473.699 đồng.

2.2. Phương thức và thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

Vào ngày 16 tháng 7 năm 2024, bà Phạm Thị H và ông Đoàn Văn Th1 có nghĩa vụ liên đới Th toán toàn bộ tiền nợ gốc vay và tiền nợ lãi tính đến ngày 15/5/2024 là: 928.241.918 (*Chín trăm hai mươi tám triệu hai trăm bốn mươi một nghìn chín trăm mười tám*) đồng, trong đó: tiền nợ gốc: 600.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn: 230.768.219 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 97.473.699 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo (ngày 16 tháng 5 năm 2024) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa Th toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi Th toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục Th toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp đến thời hạn trả nợ ngày 16 tháng 7 năm 2024, bà Phạm Thị H và ông Đoàn Văn Th1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì Ngân hàng N có quyền chủ động hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: AM 261969, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 02289/ĐS do Ủy Ban Nhân Dân huyện Phước Long (cũ), cấp ngày 17 tháng 06 năm 2008, diện tích: 16,633. m2, Thửa đất số: 256, Tờ bản đồ số: 14, cho ông Phạm Văn C1 bà Trần Thị Th. Địa chỉ thửa đất: Thôn 2, Bù Khơn, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm, số tiền thu được vượt quá nghĩa vụ Th toán cho Ngân hàng thì phần dư được trả lại cho bà Phạm Thị H, ông Đoàn Văn Th1, ông Phạm Văn C1, bà Trần Thị Th. Nếu việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để Th toán nợ thì ông Th1, bà H phải có nghĩa vụ tiếp tục Th toán hết nợ cho Ngân hàng Ngân hàng N.

3. Về chi phí tố tụng:

Bị đơn bà Phạm Thị H và ông Đoàn Văn Th1 hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền 4.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tài sản.

4. Án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 19.923.628 (*Mười chín triệu*

chín trăm hai mươi ba nghìn sáu trăm hai mươi tám) đồng, bà Phạm Thị H và ông Đoàn Văn Th1 phải chịu.

Ngân hàng N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 20.221.857 đồng theo biên lai thu số 0006708 ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị C1õng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Công